

2. Bà Nguyễn Thị Lan A sinh năm 1967 – Trạm trưởng trạm y tế phường Thượng Thanh.

Trú tại: Tô 13, phường T, quận L, Thành phố H.

(có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/04/2021 trong quá trình dọn hàng N có để đồ lên gian hàng hoa của chị Nguyễn Thị K (SN: 1978; HKTT: Tô 4, phường T, L, H). Sau đó, hai bên xảy ra to tiếng với nhau. Do bức xúc nên chị K cầm chiếc chổi cán bằng tre 1,2m lao đến vụt trúng vào người N. Ngay sau đó, N cầm 01 con dao lưỡi dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ dài 30cm tại gian hàng của mình bằng tay trái lao vào chém chị K 02 phát trúng vào cánh tay phải mặt ngoài và cẳng tay trái mặt sau. Quá trình N dùng dao chém chị K, chị K cầm chổi vụt về phía N. Sau đó N bỏ dao xuống và hai bên tiếp giằng co nhau ra đến công chợ G thì dừng lại. Sau đó, chị K đi đến bệnh viện đa khoa Đức Giang để điều trị vết thương. Sau khi sự việc xảy ra, Đoàn Thị N bị 01 vết bầm cẳng tay trái mặt trước kích thước (1x5)cm. Đoàn Thị N có đơn xin từ chối giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe liên quan đến sự việc nêu trên.

Cơ quan CSĐT - Công an quận Long Biên đã thân dẫn Đoàn Thị N xác định vị trí nơi N lấy con dao và vị trí nơi N đánh gây thương tích cho chị K. Rà soát camera tại khu vực chợ G phát hiện 01 camera ghi lại diễn biến liên quan đến sự việc. Đoàn Thị N tự nguyện giao nộp con dao gây thương tích cho chị K.

Tang vật thu giữ:

- 01 con dao dài 30cm cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, rộng 4,8cm.

- 01 USB màu đỏ đen nhãn hiệu SanDisk 16Gb bên trong có lưu trữ video có nội dung liên quan đến vụ việc (lưu hồ sơ vụ án)

* Tại Bản kết luận định giám định pháp y thương tích số 616/TTPY ngày 04/6/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận:

+ Các sẹo vết thương vùng mặt sau ngoài đầu trên cánh tay phải, sẹo vết thương mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái: 05%

+ Vỡ màng xương trụ trái: 02%.

+ Tại thời điểm giám định bệnh Nhân còn hạn chế vận động cổ tay trái, từ thời điểm xảy ra chấn thương ngày 24/04/2021 đến khi giám định ngày 13/05/2021 là 19 ngày, chưa đánh giá được chính xác mức độ di chứng của tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau 03 tháng kể từ khi ra viện.

+ Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: **07% (Bảy phần trăm).**

* Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích bổ sung số 884/TTPY ngày 13/08/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của chị Nguyễn Thị K như sau:

+ Giữ nguyên tỷ lệ tổn hại sức khỏe tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 616/TTPY ngày 04/06/2021 của Trung tâm pháp y Hà Nội.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị K yêu cầu Đoàn Thị N bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (bao gồm tiền mổ vết thương, tiền thuê người trông con trong thời gian dưỡng bệnh, tiền ảnh hưởng đến công việc, tiền đi lại và thuốc men ngoài). Sau khi sự việc xảy ra Đoàn Thị N đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị K số tiền là 32.000.000 đồng. Hiện còn lại 18.000.000 đồng N vẫn chưa bồi thường cho chị K.

Tại bản cáo trạng số 181/CT-VKS ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Đoàn Thị N phạm tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo N không thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại K. Bị cáo thừa nhận có dùng dao gây ra thương tích của bị hại K nhưng là phòng vệ chính đáng và do bị kích động mạnh vì bị hại K cầm cán chổi đánh bị cáo thì bị cáo mới cầm dao để tự vệ. Không đồng ý bồi thường số tiền còn lại.

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị K vẫn đề nghị bị hại phải trả nốt số tiền 18.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo:

-Yếu tố cấu thành tội phạm không có vì con dao thu của bị cáo không phải là vật chứng gây thương tích cho bị hại K, con dao thu được không liên quan đến vụ án. Chỉ khi thu được vật chứng gây thương tích cho bị cáo thì mới đủ yếu tố truy cứu bị cáo theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

- Việc chị K dùng gậy đánh liên tiếp vào đầu chị N và chỉ dừng lại khi phát hiện máu chảy do vậy phải xem xét đến hành vi giết người của bị hại K nhưng không đạt.

- Quá trình tiến hành tố tụng, cơ quan điều tra cũng như Viện kiểm sát chưa làm hết trách nhiệm của mình như: Tại BL số 11 không ghi rõ thời hạn giam từ khi nào đến khi nào và quyết định phê chuẩn của Viện kiểm sát cũng phê chuẩn. Tại cơ quan Công an bị cáo khai trước khi dùng chổi đánh của bị hại K, bị hại K còn nói hôm nay sẽ giết bị cáo nhưng điều tra viên cũng như Viện kiểm sát không làm rõ vấn đề này.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ thấy rằng Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã vi phạm các Điều 1, 2,6,7,8,9,10 và 12 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị tuyên bị cáo N vô tội

Đề nghị thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo N

Về phần dân sự: Đề nghị chỉ chấp nhận chi phí hợp lý có chứng từ hóa đơn; Không chấp nhận tiền thuê người trông con vì con cái là nghĩa vụ chung của cả gia đình chứ không phải của mình bị cáo. Không chấp nhận mức thu nhập 15.000.00 đồng/tháng vì ban quản lý chợ không phải là cơ quan xác nhận mức thu nhập của bị hại. Muốn xác nhận được mức thu nhập của bị cáo thì phải làm rõ tại Cơ quan thuế liên quan đến việc nộp thuế của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; trình bày lời nhận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 điều 134 điểm b, e, i khoản 1,2 Điều 51, Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt Đoàn Thị N từ 8 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt .

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao thu của bị cáo N.

Về dân sự: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của bị hại K. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại K số tiền còn lại là 18 triệu đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì trong thời gian tạm giam bị cáo rất hối hận về việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tuy nhiên trong hồ sơ còn có những tài liệu không ghi đầy đủ thông tin, để cách không rõ nội dung. Đề nghị Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cần rút kinh nghiệm.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Thị N: Tại phiên tòa bị cáo không nhận tội nhưng bị cáo thừa nhận do bị hại K dùng gậy đánh bị cáo trước nên trong lúc bất ngờ bị cáo đã dùng dao chống trả lại và đã gây thương tích cho bị hại K. Việc dùng dao của bị cáo cũng chỉ để kháng cự lại hành vi dùng gậy đánh bị cáo của bị hại K. Hành vi của bị cáo là phòng vệ và do bị kích động mạnh. HĐXX nhận thấy: Việc chị K có cầm cán chổi tre vụt về phía bị cáo, theo bị cáo trình bày là do bị cáo để hàng lên sạp hàng của chị K, trước đó hai người đang cãi nhau. Như vậy theo lý thì khi hai bên đang cãi nhau, nguyên nhân lại do bị cáo thì khi chị K cầm chổi đánh thì bị cáo có thể chạy để tránh bị vụt vào người vì phía sau lưng bị cáo có nhiều lối thoát nhưng bị cáo lại cầm ngay con dao để chống trả quyết liệt đẩy lùi bị hại ra tận phía cửa mới dừng lại. Bị cáo cho rằng do bị đánh, tinh thần bị kích động mạnh nên mới dùng dao phòng vệ lại nhưng qua lời khai và camera ghi lại thì thấy bị cáo khi bị vụt hai cái tinh thần của bị cáo không hề hoảng loạn hay bị kích động mà bị cáo cầm ngay con dao và chém ngay và luôn về phía bị hại chứ không phải phòng vệ. Nếu bị cáo dùng dao giơ lên chỉ nhằm mục đích để ngăn bị hại tiếp tục đánh nhưng bị hại vẫn tiếp tục cầm gậy đánh bị cáo thì mới là phòng vệ chính đáng nhưng trên thực tế bị hại có vụt bị cáo hai cái liên tiếp nhưng không gây thương tích cho bị cáo mà ngay lập tức bị

cáo đã cầm dao chém vào người bị hại gây thương tích cho bị hại 7%. Lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 24/04/2021 tại chợ G thuộc phường T, L, H, Đoàn Thị N đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho chị Nguyễn Thị K tỷ lệ tổn hại sức khỏe 07% (Bảy phần trăm). Hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy bố bị cáo về tội “ Cố ý gây thương tích”, là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo N chưa có tiền án tiền sự. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không thành khẩn nhận tội nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thực trạng hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo cũng bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của chị K gây ra cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i và e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù. Thời hạn tù khởi điểm của khung hình phạt. Tuy nhiên bị cáo hiện đã bị tạm giam kém 1 ngày đủ 06 tháng do vậy có thể áp dụng điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, xử phạt bị cáo thời hạn tù bằng thời gian tạm giam của bị cáo cũng là hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5]. Về dân sự: Chị Nguyễn Thị K yêu cầu Đoàn Thị N bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (bao gồm tiền mổ vết thương, tiền thuê người trông con trong thời gian dưỡng bệnh, tiền ảnh hưởng đến công việc, tiền đi lại và thuốc men ngoài). Sau khi sự việc xảy ra Đoàn Thị N đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị K số tiền là 32.000.000 đồng. Hiện còn lại 18.000.000 đồng N vẫn chưa bồi thường cho chị K. Bị cáo chỉ đồng ý bồi thường số tiền 32.000.000 đồng đã bồi thường không đồng ý bồi thường số tiền còn lại. Hội đồng xét xử thấy: Đối với tiền thuốc và tiền viện phí tất cả đều có hóa đơn. Trong số hóa đơn thuốc này có 02 hóa đơn cùng ngày, cùng 1 loại thuốc với số tiền là 2.709.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại xác nhận chỉ mua và dùng 01 đơn thuốc. Như vậy tổng cộng các đơn thuốc và chi phí có chứng từ là 7.798.272 đồng. Đây là những khoản tiền hợp lệ do vậy thấy cần chấp nhận. Đối với yêu cầu mất thu nhập 02 tháng, Hội đồng xét xử nhận thấy: Thương tích của chị K không lớn, chỉ 7%. Với vết thương như vậy chỉ ở phần mềm đã được khâu xử lý. Tại giấy ra viện ngày 29/4/2021 bác sĩ chỉ định chỉ nghỉ có 10 ngày từ ngày 29/4 đến 09/5/2021. Như vậy chị K yêu cầu 2 tháng là không có căn cứ. Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận cho chị K 10 ngày theo chỉ định của bác sĩ và 05 ngày nằm viện. Tổng cộng là 15 ngày. Theo đơn xác nhận ngày 13/01/2023 do chị K cung cấp thì mức thu nhập của chị là 15.000.000 đồng/ tháng. Như vậy 15 ngày nghỉ việc của chị K là 7.500.000 đồng. Đối với yêu cầu 14 triệu tiền thuê người trông con 02 tháng: Hội đồng xét xử thấy: Bình

thường chị K đi chợ vẫn phải thuê người trông con, Tại phiên tòa chị trình bày do bị thương phải cai sữa con quấy khóc nên mới phải thuê nhưng ngoài lời khai của chị ra chị không chứng minh được việc chị phải thuê người trông con. Mặt khác như phân tích nhận định ở trên thương tích của chị không lớn, thời gian ở viện có 05 ngày, khi ra viện không thể không trông con mấy tháng. Con cái là trách nhiệm và nghĩa vụ chăm sóc là của cả bố và mẹ, khi mẹ không chăm được con thì bố cũng phải có trách nhiệm hỗ trợ do vậy không có căn cứ để chấp nhận tiền thuê người trông con của chị K. Đối với số tiền tổn hại sức khỏe 10 triệu đồng. HĐXX nhận thấy: Theo quy định tại khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định thì: “...Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được, thì mức bồi thường tối đa...không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định.”. Nghị quyết số 70/2018/QH 14 ban hành ngày 09 tháng 11 năm 2018 quy định mức lương cơ sở từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 là 1.490.000 đồng/ tháng. Chị K yêu cầu bồi thường tổn hại sức khỏe, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần trong thời gian điều trị tại bệnh viện và sau khi ra viện là 10 triệu tuy không vượt quá năm mươi lần mức lương cơ sở nhưng như nhận định ở trên, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận tổn thất về tinh thần cho chị K cả thời gian ở viện và sau khi ra viện là 03 tháng lương cơ sở là 4.470.000 đồng. Như vậy thấy tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại được Hội đồng xét xử chấp nhận là 19.765.272 đồng. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường 32.000.000 đồng không lấy lại. Sự tự nguyện này của bị cáo là tự nguyện không bị ai ép buộc nên được ghi nhận.

Lời bào chữa của luật sư không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 30cm cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, rộng 4,8cm qua giám định không phải con dao bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại K, nhưng con dao này do bị cáo nộp, không nhận lại do vậy tịch thu tiêu hủy.

[7]. Các vấn đề khác: Không

Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1, người bị hại phải chịu án phí theo quy định tại điểm e khoản 1 của Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đoàn Thị N phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 134 điểm b, e và i khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 54 và Điều 47 của Bộ luật hình sự; Áp dụng các Điều 106, 135, 299, 326, 328, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.; Luật Thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị N 05 tháng 29 ngày tù. Xác định bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị giam về một tội khác.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 30cm cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, rộng 4,8cm hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 9 năm 2022.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường số tiền mà bị cáo đã bồi thường xong cho chị K là 32.000.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường 18.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị K.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Người bị hại – chị Nguyễn Thị K phải chịu 900.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại. Báo cho bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên
- Bộ tư pháp
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga

